

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2019/HS-ST

Ngày 23 - 7 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ- TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mai Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Hoa và ông Trịnh Văn Chi.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Thu Trang – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 90/2019/TLHS-HS ngày 01 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2019, đối với bị cáo:

Tạ Văn D, sinh năm 1991 tại Hà Nam; Nơi ĐKNKTT, chỗ ở: Thôn P, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Văn B (đã chết) và bà Lê Thị P (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị S, có 02 con lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 03/7/2018 Công an phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/3/2019 và chuyển tạm giam từ ngày 18/6/2019 đến nay; Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Trần Thị T, sinh năm 1974. Trú tại: Thôn M, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

Những người tham gia tố tụng khác:

+ *Người làm chứng:* Anh Đinh Quang V, sinh năm 1989. Trú tại: Thôn M, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 20 tháng 3 năm 2019, Tạ Văn D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 90F5-4053 đi tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đi đến cầu Châu Sơn, thành phố Phủ Lý, D gặp bạn mới quen giới thiệu tên Tr khoảng 23 tuổi nhà ở xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam rủ D đi mua ma túy cùng sử dụng. Sau đó D đưa xe mô tô cho Tr điều khiển đi đến khu vực đường 21A thuộc xóm 4, xã Liêm Chung, thành phố Phủ Lý thì dừng xe bảo D đứng đợi. Tr đi một lúc sau quay lại đưa cho D vỏ bao thuốc lá Thăng Long, D biết là bên trong có ma túy nên cầm lấy. Tr tiếp tục chở D đến địa phận tổ 10, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Phủ Lý tìm hiệu thuốc tây để mua xi lanh. Khi Tr dừng xe đi mua xi lanh, D ngồi trên xe mô tô thì ngay lúc đó bị lực lượng Công an thành phố Phủ Lý phát hiện bắt quả tang, Trường bỏ chạy thoát.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 01 xe mô tô kiểu dáng Wave màu xanh, nhãn hiệu Orien biển kiểm soát 90F5-4053; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone.

Ngày 20/3/2019 Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý ra lệnh khám xét khẩn cấp đối với nơi ở, đồ vật, tài sản của Tạ Văn D tại thôn P, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan.

Tại bản kết luận giám định số 53 ngày 25/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận *“Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,158 gam (không phải một trăm năm mươi tám gam), loại Heroine”*.

Tại bản cáo trạng số 94/CT-VKS-TP ngày 28/6/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố Tạ Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là BLHS).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS

đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng, không phạt tiền bổ sung bị cáo.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây gọi tắt là HĐXX) xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Việc xét xử vắng mặt đối với những người làm chứng tại phiên tòa: trong hồ sơ đã thu thập đầy đủ lời khai của những người làm chứng vắng mặt theo đúng trình tự luật định. Do đó việc xét xử vắng mặt những người làm chứng đảm bảo đúng quy định.

[2] Đánh giá về tội danh: Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra HĐXX thấy phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận của cơ quan chuyên môn cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 20/3/2019 tại tổ 10, phường T, thành phố P, Tạ Văn D cất giữ trái phép khối lượng 0,158 gam loại heroine mục đích để sử dụng thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Phủ Lý phát hiện bắt quả tang. (*Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT09, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ*).

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Lý đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Hành vi của bị cáo còn là nguyên nhân dẫn đến tình hình tội phạm và tệ nạn xã hội về ma túy ngày càng diễn biến phức tạp hơn trên địa bàn thành phố Phú Lý

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị xử phạt hành chính và xử phạt tù về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” nhưng vẫn tiếp tục phạm tội với tính chất mức độ nguy hiểm hơn cũng thể hiện bị cáo coi thường pháp luật, khó cải tạo bản thân.

Khi lượng hình cũng cần cân nhắc đến các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo để áp dụng hình phạt cho phù hợp.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, cần thiết áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định tương xứng với hành vi phạm tội đủ để cải tạo chính bị cáo và phòng ngừa chung trong cộng đồng. Xét mục đích phạm tội không nhằm mục đích trục lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[4] Xử lý vật chứng: đối với toàn bộ số ma túy hoàn trả sau giám định, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động là tài sản riêng của Tạ Văn D không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo. Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Orien biển kiểm soát 90F5-4053 thuộc quyền sở hữu của chị Trần Thị T, chị T không biết D mượn xe để đi mua ma túy về sử dụng nên cần trả lại cho chị T.

[5] Các tình tiết khác của vụ án: Đối với người thanh niên bị cáo khai tên Tr khoảng 23 tuổi ở T, huyện K, tỉnh Hà Nam đã đưa ma túy cho D. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý xác minh nhân thân lai lịch của Tr nhưng không xác định được. Ngoài lời khai của D không còn tài liệu chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50 BLHS.

Căn cứ các Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố bị cáo Tạ Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Tạ Văn D 27 (hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20 tháng 3 năm 2019

2/ Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã niêm phong dán kín mặt trước có ghi mẫu vật hoàn trả QT01, số 53/PC09-MT; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu vàng có số Imei: 354442064341528, màn hình rạn. Trả lại chị Trần Thị T 01 xe máy nhãn hiệu Oriental màu xanh biển kiểm soát 90F5-4053.

Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 02/7/2019 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý.

4/ Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND TP Phủ Lý;
- CQ CSĐT CA TP Phủ Lý;
- Chi cục THADS TP Phủ Lý;
- Bị cáo, NCQLNV đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Mai Oanh

THÔNG BÁO

ĐÍNH CHÍNH, SỬA CHỮA BẢN ÁN

Căn cứ vào Điều 365 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy bản án hình sự sơ thẩm số 87/2019/HS-ST ngày 23/7/2019 về vụ án “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam có nhầm lẫn, thiếu sót do kỹ thuật đánh máy so với bản án gốc cần được đính chính, sửa chữa như sau:

Tại dòng thứ 27 từ trên xuống trang số 01 của bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi: “*Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/3/2019 và chuyển tạm giam từ ngày 18/6/2019 đến nay*”, nay sửa chữa như sau: “*Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/3/2019 và chuyển tạm giam từ ngày 26/3/2019 đến nay*”.

Vậy Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đính chính, sửa chữa bản án, thông báo cho các cơ quan hữu quan và người tham gia tố tụng biết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND TP Phủ Lý;
- CQ CSĐT CA TP Phủ Lý;
- Chi cục THADS TP Phủ Lý;
- Bị cáo, NCQLNV đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Mai Oanh